TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2023/HS-ST
Ngày: 19-7-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Nam Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lại Hữu Tâm.

2. Bà Trương Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn T - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 153/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Kim T1, sinh ngày 17/12/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số A Đ, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: như trên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Tạm giữ" từ ngày 25/02/2023 và chuyển sang "Tạm giam" từ ngày 03/3/2023.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 15 phút, ngày 25/02/2023, Tổ tuần tra 363 Công an Thành phố H phối hợp cùng Công an xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến vòng xoay T, trước khách sạn A địa chỉ D đường số I, khu dân cư T, thuộc ấp D xã B, huyện B, phát hiện Bùi Kim T1 đang điều khiển xe mô tô biển số 29XT-604.45 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong túi màu vàng của T1 đang đeo trước ngực có 01 bao lì xì hình con mèo đựng 05 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu, T1 khai nhận là ma túy đá của T1 cất giữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, lực lượng Công an đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, đồng thời đưa T1 cùng toàn bộ tang vật về trụ sở, lập hồ sơ ban đầu. Kết quả xét nghiệm T1 dương tính với ma túy. Vụ việc sau đó được chuyển chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện B điều tra xử lý.

Tại Bản kết luận giám định số 1815/KL-KTHS ngày 06/3/2023 của Phòng K2 Công an thành phố H kết luận: Tinh thể không màu trong 05 gói nylon hàn kín thu giữ của Bùi Kim T1 qua giám định có tổng khối lượng 1,6806 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Kim T1 khai nghiện ma túy được khoảng 5 tháng nay. Khoảng 11 giờ ngày 25/02/2023, do hết ma túy để sử dụng nên T1 liên lạc qua ứng dụng G với người tên K1 (không rõ lai lịch) đặt mua 1.000.000 đồng ma túy đá và hẹn giao dịch trước khách sạn A, địa chỉ số D, đường số I, khu dân cư T, thuộc ấp D, xã B, huyện B. Tại điểm hẹn, K1 giao cho T1 05 gói ma túy đá để trong 01 bao lì xì hình con mèo, T1 trả cho K1 1.000.000 đồng. Sau đó, T1 để 05 gói ma túy vừa mua vào túi màu vàng của T1 đang đeo rồi điều khiển xe mô tô biển số 29X1-604.45 đi về. Khi về đến vòng xoay T thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Lời khai của T1 phù hợp với lời khai của của người chứng kiến và các tài liệu trong hồ sơ vụ án.

* Vật chứng thu giữ:

- 05 (năm) gói nilon bên trong chứa tinh thể không màu, có tổng khối lượng 1,6806 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu N1, số Imel 1: 353182113400583148; số Emel 2: 353182113400591148; Sim điện thoại có số 8401.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số Imel 1: 386712404533499, Số E 2: 867124045333481; Sim điện thoại có số 898402000.

- 01 (một) túi đeo màu vàng.

- 01 (một) bao li xì bằng giấy hình con mèo.

- 01 (một) xe mô tô biển số 29X1-60445; SM: JF18E5313475; SK: RLHJF18048Y707550.

Tại bản cáo trạng số: 157/CT-VKSBC ngày 16 tháng 6 năm 2023 của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bùi Kim T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Bùi Kim T1 từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 05 (năm) gói nilon bên trong chứa tinh thể không màu, có tổng khối lượng 1,6806 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine;

- 01 (một) túi đeo màu vàng.

- 01 (một) bao li xì bằng giấy hình con mèo.

* Tịch thu sung công:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số Imel 1: 386712404533499, Số E 2: 867124045333481; Sim điện thoại có số 898402000.

- Chuyển Chi cục thi hành án tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 (một) xe mô tô biển số 29X1-60445; SM: JF18E5313475; SK: RLHJF18048Y707550, nếu xác định được chủ sở hữu thì trả lại cho chủ sở hữu; nếu quá thời hạn quy định không có ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

* Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu N1, số Imel 1: 353182113400583148; số Emel 2: 353182113400591148; Sim điện thoại có số 8401.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Kim T1 khai nhận hành vi như trên và xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo cung cấp cho Hội đồng xét xử "Quyết định về việc quân nhân xuất ngũ" của bị cáo T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Bùi Kim T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh lập lúc 11 giờ 15 phút ngày 25/02/2023 cùng các chứng cứ, tài liệu, tang vật có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa. Số lượng ma túy bị cáo T1 tàng trữ thông qua giám định có khối lượng 1,6806 g loại Methamphetamine, như vậy hành vi của T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo như cáo trạng nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chính vì vậy mà nhà nước ta đã nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý. Những người có hành vi vi phạm, tuỳ tính chất, mức độ đều bị xử lý bằng pháp luật hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi trưởng thành, nhận thức được ma tuý là chất độc hại, một loại hàng đặc biệt nhà nước độc quyền quản lý, bất kỳ ai vi phạm đến ma tuý, tuỳ tính chất mức độ đều bị xử lý bằng pháp luật hình sự. Song vì muốn có ma túy thỏa mãn cơn nghiện, không tuân thủ pháp luật nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" bị cáo còn có thể bị phạt tiền theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, nhưng xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 05 (năm) gói nilon chứa tinh thể không màu, có tổng khối lượng còn lại sau khi giám định là 1,6411g, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (trong bìa thư dán kín, bên ngoài có các chữ ký, ghi tên Bùi Kim T1; Nguyễn Văn Hồng T2 (người chứng kiến), Đặng Xuân H (Điều tra viên), Trung tá Nguyễn

Thanh H1 (Phó Trưởng Côn an xã), ghi số vụ 392/23 và hình dấu Công an xã B, huyện B). Xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) túi đeo màu vàng; 01 (một) bao li xì bằng giấy hình con mèo. Xét đây là vật bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số Imel 1: 386712404533499, Số E 2: 867124045333481; Sim điện thoại có số 898402000 thu giữ của bị cáo T1; bị cáo T1 khai nhận sử dụng điện thoại này vào việc liên lạc mua bán ma túy vào ngày 31/12/2021 nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) xe mô tô biển số 29X1-604.45; SM: JF18E5313475; SK: RLHJF18048Y707550 bị cáo T1 sử dụng đi mua ma túy. Qua xác minh biển số 29X1-604.45, chủ sở hữu tên Nguyễn Trọng L, anh L trình bày chiếc xe mô tô biển số 29X1-604.45 do anh mua lại của người khác vào năm 2014, sau đó đi đăng ký chính chủ tên anh L vào năm 2017. Cuối năm 2017 do không có nhu cầu sử dụng nên anh đã bán chiếc xe trên cho người nam (không rõ lai lịch); T1 khai mua lại của người khác không rõ lai lịch, đề làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có ai liên hệ xác nhận chủ sở hữu. Hội đồng xét xử chuyển Chi cục Thi hành án dân sự tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu, nếu xác định được chủ sở hữu thì trả lại cho chủ sở hữu; nếu quá thời hạn quy định không có ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu N1, số Imel 1:353182113400583148. số Emel 2: 353182113400591148, Sim điện thoại có số 8401 bị cáo T1 không sử dụng vào việc phạm tội; Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo T1.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo cũng như xử lý vật chứng vụ án và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Kim T1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/02/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu và tiêu hủy: 05 (năm) gói nilon chứa tinh thể không màu, có tổng khối lượng còn lại sau khi giám định là 1,6411g, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (trong bìa thư dán kín, bên ngoài có các chữ ký, ghi tên Bùi Kim T1; Nguyễn Văn Hồng T2 (người chứng kiến), Đặng Xuân H (Điều tra viên), Trung tá Nguyễn Thanh H1 (Phó Trưởng Côn an xã), ghi số vụ 392/23 và hình dấu Công an xã B, huyện B); 01 (một) túi đeo màu vàng; 01 (một) bao li xì bằng giấy hình con mèo.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số Imel 1: 386712404533499, Số E 2: 867124045333481; Sim điện thoại có số 898402000.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu N1, số Imel 1:353182113400583148. số Emel 2: 353182113400591148; Sim điện thoại có số 8401.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 29X1-604.45; SM: JF18E5313475; SK: RLHJF18048Y707550 giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu, nếu xác định được chủ sở hữu thì trả lại cho chủ sở hữu; nếu quá thời hạn quy định không có ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục lưu trong hồ sơ 01 đĩa DVD chứa file ghi âm, ghi hình việc hỏi cung bị cáo T1.

(Các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20/6/2023 giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh;
- Công an H. Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự H. Bình Chánh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TP.HCM ;
- Sở tư pháp TP.HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Nam Phương